TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN LỮ** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2018/HSST
Ngày: 11 /7/2018

NHÂN DAH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LỮ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông Đào Văn Ngà

2.Bà Vũ Thị Toan

-Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Phương, Thư ký toà án nhân dân huyện Tiên Lữ.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Hà.

Ngày 11 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Đặng Văn A, sinh năm 1977

Đăng ký HKTT: Thôn TL, xã TL, huyện TL, tỉnh HY; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Đình P, sinh năm 1951 và bà Trần Thị Y; có vợ Trần Thị B (đã ly hôn) và chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người bị hại:

-Bà Đào Thị N, sinh năm 1962 *"đã chết"*.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1994 là con trai bà N *"vắng mặt"*.

Địa chỉ: thôn BH, xã TS, huyện TL, tỉnh HY.

Người làm chứng:

-Ah Nguyễn Đức H, sinh năm 1980 "vắng mặt".

Địachỉ: thôn TL, xã T, huyện TL, tỉnh HY.

-Ah Dương Văn H, sinh năm 19793 "vắng mặt"

Địa chỉ: thôn AC, xã HH, TP. HY, tỉnh HY.

-Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1972 "vắng mặt".

-Ông Đào Văn S, sinh năm 1967 "vắng mặt".

-Ông Đào Văn Đ, sinh năm 1968 "vắng mặt".

Đều cùng địa chỉ: thôn BH, xã TS, huyện TL, tỉnh HY.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 03/9/2017, Đặng Văn A điều khiển xe máy hiệu Yamaha Jupiter, biển số: 89 B1-094.85 chở anh Nguyễn Đức H và Dương Văn H từ nhà anh Nguyễn Văn H tại thôn Tr, xã C, huyện DT, tỉnh HN về xã TP, huyện TL, tỉnh HY để ăn đêm. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, A điều khiển xe đi trên quốc lộ 39 A theo hướng từ thành phố HY đi BH. Khi đi đến địa phận thôn BH, xã TS, huyện TL, tỉnh HY, do không đi đúng phần đường bên phải theo chiều đi của mình nên xe của A đã va chạm với xe đạp do bà Đào Thị N đang điều khiển đi ngược chiều chuyển hướng sang đường tại phần đường bên trái theo chiều đi của A. Hậu quả: Bà N bị thương bất tỉnh được đưa đi cấp cứu sau đó bị chết, xe đạp của bà N bị hư hỏng nặng. Anh Hùng và A bị thương được người nhà đưa đi bệnh viện điều trị.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là Quốc lộ 39A đoạn thuộc địa phận thôn BH, xã TS, huyện TL, tỉnh HY, là đoạn đường thẳng, được trải nhựa bằng phẳng, mặt đường rộng 11,2m, các phần đường được phân chia bằng vạch sơn trắng, vàng. Chiều đường bên phải được tính theo chiều từ thành phố Hưng Yên đi ngã tư BH, xã TS. Lề đường bên phải rộng 2m, phần đường dành cho xe thô sơ rộng 1,70m, phần đường dành cho xe cơ giới rộng 3,5m. Lề đường bên trái rộng 3m, phần đường dành cho các phương tiện tham gia giao thông rộng 6m. Điểm mốc được xác định là cột điện có ký hiệu Điện lực Phù Tiên 1.11 TB11 Ba Hàng. Mép đường bên phải làm chuẩn được xác định theo chiều từ thành phố Hưng Yên về ngã thư Ba Hàng. Hiện trường đã bị xáo trộn, toàn bộ những người liên quan trực tiếp không có mặt tại hiện trường. Xe máy biển số 89B1-094.85 đã được đưa vào lề đường.

Tại hiện trường xác định có 10 dấu vết liên quan được đánh số thứ tự từ số 1 đến số 10, trong đó có 08 vết cà xước được đánh số từ 01-08 và 02 vùng máu được đánh số từ 09-10. Toàn bộ 10 dấu vết liên quan đều nằm trên phần đường bên trái theo chiều từ thành phố Hưng Yên đi ngã tư Ba Hàng. Dấu vết số 1 là vết cà xước có chiều từ thành phố Hưng Yên về ngã tư Ba Hàng, kích thước (7,7x0,01)m, đầu vết cách mép đường bên phải là 5,95m, cách đầu vết số 2 là 0,35m, cách đầu vết số 3 là 1,75m, cách điểm mốc là 8,15m, cuối vết cách mép đường bên phải là 6,8m. Dấu vết số 2 là vết cà xước có kích thước (5,95x0,01)m, đầu vết cách mép đường bên phải là 5,7m, cách đầu vết số 1 là 0,35m, cách đầu vết số 4 là 1,35m, cuối vết cách mép đường là 6,4m. Dấu vết số 3 là vết cà xước có kích thước là (0,45x0,01)m, đầu vết cách mép đường bên phải là 7,2m, cách đầu vết số 1 là 1,75m, cuối vết cách mép đường bên phải là 7,35m. Dấu vết số 4 là vết cà xước có kích thước (0,25x0,01)m đầu vết cách mép đường bên phải là 5,35m, cách đầu vết số 3 là 1,35, cuối vết cách mép đường bên phải là 5,27m. Dấu vết số 5 là vết cà xước đứt đoạn có kích thước (3,8x0,01)m, đầu vết cách mép đường bên phải là 7,2 m, cách cuối vết số 3 là 0,9m, cách đầu vết số 6 là 0,2m, cuối vết cách mép đường bên phải là 8,15m. Dấu vết số 6 là vết cà xước đứt đoạn, có kích thước (3,4x0,01)m, đầu vết cách mép đường bên phải là 7,4m, cách đầu vết số 7 là 0,45m, cuối vết cách mép đường bên phải là 7,4m, cách tâm số 9 là 1,05m. Dấu vết số 7 là vết cà xước đứt đoạn có kích thước (3,35x0,01)m, đầu vết cách mép đường bên phải là 7,35m, cách đầu vết số 6 là 0,45m, cuối vết cách mép đường bên phải là 8m. Dấu vết số 8 là vết cà xước có kích

thước (1,35x0,01)m, đầu vết cách mép đường bên phải là 7,15m, cách đầu vết số 7 là 2,5m, cuối vết cách mép đường bên phải là 7,55m.Dấu vết số 9 là vùng máu có kích thước (0,65x0,25)m. Tâm vùng máu cách cuối vết số 6 là 1,05m, cách tâm số 10 là 2,15m, cách trục sau xe đạp là 1,65m, cách mép đường bên phải là 7,95m. Dấu vết số 10 là vùng máu có kích thước (0,35x0,15)m, tâm vùng cách tâm số 9 là 2,15m, cách trục bánh trước xe đạp là 0,5m, cách mép đường là 6,5m. Xe đạp đổ nghiêng bên phải, đầu xe quay hướng ngã tư Ba Hàng, đuôi xe quay hướng thành phố Hưng Yên, trục sau cách mép đường bên phải là 6,3m, cách tâm số 9 là 1,65m, trục trước cách mép đường bên phải là 6,4m, cách tâm số 10 là 0,5m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện giao thông liên quan:

Khám xe máy, biển số 89B1-094.85: Xe có số máy là 1PB3-018884, nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu trắng, có chiều dài là 190 cm, chiều rộng là 70cm, chiều cao là 114cm; Gương chiếu hậu bên phải người điều khiển bị đẩy cong từ trước về sau, từ phải sang trái, mặt gương bị dập vỡ, cầu gương bị mài mòn kim loại, có kích thước (2x0,5)cm; Đầu tay phanh bên phải người điều khiển bị mài mòn kim loại , kích thước (1x10)cm; Mặt nạ xe bị nứt vỡ kích thước (20x10)cm; Chắn bùn bánh xe phía trước bị dập nứt kích thước (25x25)cm. Mặt trên chắn bùn để lại vết trượt bám sơn màu xanh từ trước về sau; Mặt ngoài bàn dận chân phanh có vết trượt bám sơn màu xanh từ trước về sau; Mặt ngoài bàn dận chân phanh có vết trượt xước kim loại kích thước (2x0,2)cm; Bàn đề chân bên phải người điều khiển bị đẩy cong từ trước về sau, từ trái sAg phải, mặt ngoài bàn để chân có vết trượt xước mài mòn kim loại kích thước (1,5x0,5)cm; Đầu bàn đề chân bên phải người ngồi sau bị mài mòn kim loại có kích thước (3x1)cm; Ốp bảo vệ ống xả phần kim loại màu đen có để lại vết trượt xước mài mòn kích thước (4x1)cm; Hệ thống phanh, hệ thống lái sử dụng bình thường.

Khám xe đạp do bà Đào Thị N điều khiển: Xe đạp có nhãn hiệu JinRen màu sơn xanh, có giỏ xe màu đen, xe có chiều dài là 170cm, chiều rộng là 53cm, chiều cao là 103cm; Giỏ xe màu đen, phía bên trái bẹp méo không rõ hình dạng; Mặt ngoài đầu tay nắm bên phải người điều khiển bị mài mòn kim loại có kích thước (1,5x0,1)cm; Thanh khung dưới của xe bị đẩy cong bẹp méo từ trái qua phải, từ dưới lên trên, kích thước (5x3)cm, vị trí bị đẩy cong cách trục bàn đạp 20cm, điểm cuối khung dưới xe đạp bị nứt; Yên xe người điều khiển bị đẩy cong từ phải qua trái lệch so với vị trí ban đầu khoảng 45^{o}; Mặt ngoài ốc bắt gác ba ga với thanh đỡ bên phải gác ba ga có vết trượt xước mài mòn kim loại kích thước (0,7x0,7)cm; Đầu bàn đề chân bên phải người ngồi sau bằng kim loại bị đẩy cong từ dưới lên trên để lại vết trượt xước mài mòn kim loại chiều từ dưới lên trên kích thước (2x0,5)cm; Đầu trục bánh sau bên phải để lại vết trượt xước mài mòn kim loại kích thước (1x1)cm; Hệ thống lái, hệ thống phanh sử dụng bình thường.

Kết quả khám nghiệm tử thi bà Đào Thị N;

Trên tử thi để lại nhiều thương tích, tập chung ở vùng đầu. Tại vùng thái dương cách chân tóc trán 2cm nằm trên đường giữa có đám xây xát da kích thước (7x6)cm. Tại vùng chẩm gáy nằm trên đường giữa, cách chân tóc gáy 5cm có đám rách da sâu diện tích sưng nề kích thước (9x5)cm. Kiểm tra vị trí này thấy tổ chức dưới da bầm tụ máu, xương hộp sọ bị nứt vỡ theo chiều ngang kích thước (2x1)cm.

Tại bản kết luận giám giám định số 118/PC54 ngày 06/9/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Nguyên nhân chết của bà N là do chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ; thể loại chết không tự nhiên.

Tại bản kết luận giám định số 5933/C54-P6 ngày 29/11/2017 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an đối với dữ liệu hình ảnh thu giữ từ camera nhà ông Đào Văn Đ, sinh năm 1964 ở thôn BH, xã TS, huyện TL, tỉnh HY, kết luận: Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa file video gửi giám định. Tại thời điểm 00 phút 47 giây của file video gửi giám định (tương ứng thời gian hiển thị trên màn hình "09-3-2017 Sun 19:45,31") góc trên bên phải có hình ảnh 01 chiếc xe đạp bánh xe sau chèn qua vạch sơn kẻ làn đường hướng đi từ trái qua phải theo hướng quan sát qua camera sau đó xảy ra va chạm, điểm va chạm được xác định nằm bên phải vạch kẻ đường theo hướng quan sát của camera.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 06/KL-GĐ ngày 18/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên Lữ kết luận: Giá trị thiệt hại của chiếc xe đạp nhãn hiệu JinRen là 80.000đồng.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Lữ đã quản lý: 01 phong bì niêm phong số 5933 là mẫu vật hoàn lại sau giám định của Viện khoa học hình sự- Bộ công an; Quản lý của Đặng Văn A 01 xe máy hiệu Yamaha Jupiter biển số: 89 B1-094.85 màu trắng đã qua sử dụng. Ngoài ra Cơ quan điều tra còn quản lý của bà N 01 xe đạp nhãn hiệu JinRen, màu xanh đã qua sử dung. Đối với xe đạp nhãn hiệu JinRen màu xanh của bà N, ngày 20/5/2018 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1994, ở thôn BH, xã TS, huyện TL, tỉnh HY là con trai bà N.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra Đặng Văn A đã bồi thường cho gia đình bà N số tiền 50.000.000đồng (bao gồm cả thiệt hại của xe đạp là 80.000đồng), các bên cam kết không có khiếu kiện gì về dân sự. Anh Nguyễn Văn Đ có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với A.

Đối với anh Nguyễn Đức H bị chấn thương vùng đầu gối phải, mi mắt trên bên phải và mắt cá bên phải chân phải. Bản thân anh H từ chối việc đi giám định thương tích và không có yêu cầu, đề nghị gì.

Tại phiên toà sơ thẩm, bị cáo Đặng Văn A đã thành khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 29/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Đặng Văn A về tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiên giao thông đường bộ*" theo quy định tại khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được Hội đồng xét xử thẩm vấn công khai tại phiên tòa, bị cáo A đã khai nhận bị cáo là người điều khiển xe mô tô đi không đúng phần đường bên phải theo chiều đi của mình đã đâm vào xe đạp do bà Đào Thị N điều khiển đi ngược chiều chuyển hướng sang đường tại phần đường bên trái theo chiều đi của xe máy do bị cáo điều khiển. Hậu quả bà N chết, xe đạp bị hư hỏng nặng. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ theo khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999. Do đó, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ giữ

nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và có quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 2 Điều 7; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Đặng Văn A từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời giA thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng. Giao bị cáo cho UBND xã Thụy Lôi, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã tự giải quyết với nhau xong và không yêu cầu gì nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên trả lại bị cáo Đặng Văn A 01 xe máy hiệu Yamaha Jupiter biển số: 89 B1-094.85 màu trắng đã qua sử dụng.

Đối với 01 phong bì niêm phong số 5933 là mẫu vật hoàn lại sau giám định của Viện khoa học hình sự- Bộ công A, trong có chứa 01 USB ghi dữ liệu hình ảnh thu giữ từ camera nhà ông Đào Văn Đông là chứng cứ nên lưu trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quA điều tra Công an huyện Tiên Lữ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quA tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường; bản kết luận giám định pháp y; Kết luận giám định lời khai của người đại diện hợp pháp của người bị hại; lời khai của người làm chứng , Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 9 giờ ngày 03/9/2017, tại Quốc lộ 39A thuộc địa phận thôn Ba Hàng, xã Thủ Sỹ, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên, Đặng Văn A điều khiển xe máy hiệu Yamaha Jupiter, biển số: 89B1-094.58 đi không đúng phần đường bên phải theo chiều đi của mình đâm vào xe đạp do bà Đào Thị N điều khiển đi ngược chiều chuyển hướng sang đường tại phần đường bên trái theo chiều đi của xe máy do bị cáo điều khiển. Hậu quả bà N chết, xe đạp bị hư hỏng, giá trị thiệt hại của xe đạp là 80.000đồng. Hành vi điều khiển xe máy đi không đúng phần đường bên phải theo chiều đi của mình, bị cáo đã gây tai nạn giao thông,

hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định:

"1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ..."

Hành vi nêu trên của bị cáo Đặng Văn A là nguyên nhân trực tiếp gây ra cái chết cho bà Đào Thị N nên đã phạm tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS năm 2015, có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra trước ngày BLHS năm 2015 có hiệu lực thi hành và theo quy định tại khoản 1 Điều 202 của BLHS năm 1999 thì có mức hình phạt tù từ 06 tháng đến 05 năm, nhẹ hơn so với mức hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS năm 2015. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, khoản 2 Điều 7 BLHS năm 2015 thì cần áp dụng quy định có lợi cho bị cáo như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của con người được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý lo lắng cho mọi người khi tham gia giao thông. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm, có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[4]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự gì

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bố đẻ bị cáo là người có công với cách mạng, được nhà nước tặng thưởng Huân chương nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Từ những phân tích và nhận định như trên, HĐXX xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà chỉ cần mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật như đề nghị của Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ tại phiên tòa hôm nay cũng đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và tính chất của tội phạm, HĐXX xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6].Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và đại diện gia đình người bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường xong, đại diện gia đình người bị hại không yêu cầu gì. Xét thấy đây là sự tự nguyện của bị cáo và đại diện gia đình người bị hại nên HĐXX không xem xét.

[7]. Đối với anh Nguyễn Đức H bị chấn thương vùng đầu gối phải, mi mắt trên bên phải và mắt cá bên phải chân phải. Bản thân anh H từ chối việc đi giám định thương tích và không có yêu cầu, đề nghị gì nên HĐXX không xem xét.

[8]. Về xử lý vật chứng: Đối với xe đạp nhãn hiệu JinRen màu xanh của bà N, ngày 20/5/2018 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh Nguyễn Văn Đại, con trai bà N là có căn cứ.

Đối với chiếc xe máy hiệu Yamaha Jupiter biển số 89 B1-094.85 màu trắng đã qua sử dụng đã thu giữ của bị cáo A, HĐXX xét thấy bị cáo phạm tội do lỗi vô ý; vật chứng không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án nên trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 phong bì niêm phong số 5933 là mẫu vật hoàn lại sau giám định của Viện khoa học hình sự- Bộ công an, trong có chứa 01 USB ghi dữ liệu hình ảnh thu giữ từ camera nhà ông Đào Văn Đ là chứng cứ nên được lưu trong hồ sơ vụ án.

Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với bị cáo, trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng trong vụ án là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1.Căn cứ vào các Điều 45, 46, 260, 268, 269, 299, 326, 327, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 2 Điều 7; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015; khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

2.Về tội dAh: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn A phạm tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*".

3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đặng Văn A **01** năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **02** năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Thụy Lôi, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét, giải quyết.

5.Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS, trả lại bị cáo Đặng Văn A 01 xe máy hiệu Yamaha Jupiter biển số: 89 B1-094.85 màu trắng đã qua sử dụng.

(Tình trạng, số lượng vật chứng theo phiếu nhập kho ngày 6/6/2018 giữa Cơ quan công an và Chi cục THADS huyện Tiên Lữ).

6.Về án phí: Bị cáo Đặng Văn A phải chịu 200.000đồng án phí sơ thẩm hình sự.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, người đại diện hợp pháp cho người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAD tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Tiên Lữ;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lữ;
- CQCSĐT Công an huyện Tiên Lữ;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Lưu toà án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Hương

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- TAD tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- CQCSĐT Công A huyện;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Lưu toà án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Hương